# CHÉP Ở QUY NHƠN

Quy Nhơn một buổi trưa mùa thu !

Buổi trưa cuối thu đầu hạ nắng dễ chừng gay gắt, các học sinh ở ngoại trú thường xuyên vào ra khu B. Trời không một gợn mây. Hàng bạch đàn chạy dài ra đến cổng trường đứng im lặng đợi cơn gió biển thổi vào. Từng tốp học sinh bước chầm chậm trên sân trường, không hay biết cái nắng ban trưa đang dội lửa xuống đầu.

Chiều 20/9, toàn đoàn được nghỉ để chuẩn bị hành trang cá nhân. Vì hành quân đi bộ trên đường xa nên không được mang theo những dụng cụ nặng cân, sẽ gây ảnh hưởng cho sức khoẻ. Khu nội trú buổi trưa yên lặng, ai cũng tranh thủ nghỉ lấy sức cho đợt đi bộ hơn mười cây số đường dài. Giấc ngủ say sưa kéo dài, Kiều Thu cũng tìm được một giấc dài thoả mái. Một vài người ra giếng tắm giặt. Thu mới thật khó khăn không biết chuẩn bị gì ngoài cái xách tay đơn giản, hai bộ áo quần, không có dụng cụ lao động, anh em ngoại trú tìm cách giúp cho nhưng cũng không đủ. Phải gắng chờ đến nơi vào cuộc hãy hay.

Sáng 21/9, Đội dưới sự điều khiển của thầy giáo T chủ nhiệm lớp cho hay thầy phụ trách Thể dục Thể thao sẽ điều khiển toàn đội trong những ngày lao động thực tế và tham gia trực tiếp tại địa phương. Thông qua buổi họp mặt rà soát lại mọi việc trước khi lên đường về nông thôn, thầy chủ nhiệm khuyên nhủ các học trò mình phải thực hiện tốt Năm điều mà Ban lãnh đạo đợt lao động đề ra, thầy còn động viên khắc

phục những khó khăn, nâng cao chất lượng lao động nhằm đáp ứng nhu cầu của địa phương, giúp cho địa phương những việc cụ thể, thiết thực.

Toàn đội chăm chú nghe lời thầy căn dặn, bởi đây là lần đầu tiên một lớp học sư phạm được chuyển về vùng quê với những khó khăn mới có thể không hoặc chưa quen với môi trường lao động. Mặt nhìn mặt, các đội viên nhìn nhau, trao nhau nỗi bồi hồi và lo lắng cho nhiệm vụ ngày mai. Thu cũng trong tâm trạng như thế với bạn bè cùng khóa.

Hẳn trong mỗi thành viên của lớp S - Đ bâng khuâng khôn tả, xao xuyến nhiều với công việc lao động tại nông thôn. Chủ trương làm thế nào cho xứng đáng thanh niên là rường cột nước nhà.

Tối làm lễ xuất phát, nhà bếp phát cho mỗi người hai nắm cơm, một gói muối đậu phụng rang. Thế là lên đường được đấy.

Đêm ập xuống trong tiếng vọng ì ầm của biển.

***

Ba giờ sáng đã được đánh thức, Thu chuẩn bị một cách đơn giản hành trang xuất phát.

Bốn giờ, lệnh tập trung tại sân cờ đã được truyền đi rất nhanh, mọi người ba lô trên vai bước nhanh xuống cầu thang của khu nội trú B. Đi sau Thu là cô bạn gái cùng lớp Lý Phương. Toàn bộ hành trang của Phương, Thu mang giúp trên vai. Đoàn của lớp Thu khởi hành trước.

Ra đến "Eo Nín Thở", trời Quy Nhơn đổ mưa lấm tấm, vẫn cứ tiến bước là đơn vị đi đầu. Ba mươi phút sau, đoàn vẫn chưa ra khỏi ngoại ô thành phố, trời sáng hẳn. Những vũng nước trên đường chưa kịp rút đi. Năm giờ sáng đoàn lớp Thu mới vượt ra khỏi ánh đèn điện Quy Nhơn và rẽ theo con đường nhựa tiến dần về phía Bắc. Sau hơn một giờ đi bộ, đoàn nghỉ chân trước khi qua cây cầu sắt.

Lại đi! Rẽ xuống cánh đồng rộng lớn, vào thôn xóm, dưới luỹ tre làng râm mát, Phương và nhóm bạn nữ ra vẻ mệt. Phương bảo:

- Anh Thu ơi, em mệt mà mỏi cả hai chân, không đi thêm được nữa rồi!

- Ráng lên đi em. Con gái thành phố mà!

Phương lại nũng nịu:

- Em mệt thật mà!

Thu nắm tay Phương đi chậm lại.

Đến cầu Bến Gỗ. Chao ơi cây cầu mới lắt lẻo làm sao, lêu khêu yếu đuối, khúc chìm khúc nổi trên mặt sông, Thu và Phương và các bạn phải vượt qua, các cô gái trông vẻ mạnh mẽ như cánh bạn trai.

Sau những ngày mưa, nước chảy lấp loáng mặt sông, tan trong nước màu phù sau đùng đục, người dân quê nơi đây gọi là nước bạc. Mọi người hướng mắt nhìn quanh, nước phả ngang mặt cầu lót bằng những tấm ván đã cũ vì mưa nắng. Quả tình đây là một làng quê nghèo của xã Phước Sơn, huyện Phước Hành. Người dân ở đây chuyên về nông nghiệp, họ gắn bó cuộc đời với ruộng đồng, quanh năm bì bõm dưới bùn như

trong thành ngữ chép rằng, họ phải gởi mặt cho đất bán lưng cho trời mới có cái ăn. Không nhìn thấy mặt cầu làm sao các cô gái có thể băng qua được. Phương níu áo Thu hồi hộp:

- Anh Thu đi trước, em níu áo anh nghen! Em mà chóng mặt anh phải đỡ đó! Phương cười tươi tỉnh. Thu vác luôn cái xách của Phương lên vai như cái nợ của tình yêu, cứ hướng Đông tiến về phía đầm Thị Nại mà bước. Chân đã mỏi và mệt nên bước lấp lửng, do chưa được ăn sáng chăng ? Đôi chân Thu có vẻ run lên. Phải nghỉ thôi. Thu lùi dần về phía cuối hàng, Phương và mấy cô bạn gái cũng nấn ná lùi lại với Lý Phương. Đến tám giờ mười lăm phút đoàn dừng chân giữa một ngã ba đường công hương, cô bạn gái tên Xuân ngồi cạnh Phương cười đùa:

- Thế nào, đi với anh Thu có thích không Lý Phương? Khi nãy qua cầu tưởng anh Thu phải cõng Phương rồi chứ !

Phương không trả lời Xuân, nàng cười nhẹ trên đôi môi san hô mọng nước, tay đưa sang vệ đường bứt sợi cỏ chân vịt cắn lên môi. Lý Phương đẹp  lại có duyên, nên Kiều Thu tần ngần là phải. Bấy lâu nay ngày nào Kiều Thu cũng lên tầng ba học cùng Phương, hai anh chị chấp hành sự phân công của thầy chủ nhiệm lớp trong việc "phụ đạo" giúp nhau. Ấy thế trông hai người đã thuộc tính của nhau, chẳng lẫn vào đâu được.

Trời Phước Sơn – Dương Thiện lại đổ mưa, mưa càng lúc càng nặng hột. Giữa cơn mưa có lệnh ăn cơm sáng. Chao ơi là mừng ! Phương lôi trong xách túi ra hai gói cơm nhà trường phân phát đêm qua, ba người cả bạn Xuân nữa, ngồi tụm lại

dưới cơn mưa biển như cầm chĩnh đổ. Họ ăn bữa trưa dưới cơn mưa một cách ngon lành. Mưa vẫn cứ xối xả trên vai, trên tóc. Phương và Xuân ướt áo, nhột lên những tiếng cười con gái dưới mái hiên nhà một người dân Phước Hiệp. Nơi đây sẽ điểm các lớp Văn Một, Văn Hai và Văn Bốn dừng chân lao động. Tại ngã ba này, đoàn Sử - Địa nghỉ chân mất hai tiếng đồng hồ để tránh mưa mà vẫn chưa nhìn thấy các đội lớp Văn theo kịp. Lớp Thu lại tiếp tục cuộc hành trình sau cơn mưa nước lênh láng đường làng.

Trên đường đi, hai túi xách thấm nước mưa nặng trĩu trên vai, không ai còn muốn nói chuyện nữa. Đã thấm mệt! Bước theo Thu, Phương cứ cảm thán:

- Em mệt quá anh, lao động chi mà xa lắc dậy!

- Phải ráng thôi em.

Rồi để động viên Phương và Xuân cùng đi, Thu gợi chuyện:

- Sau đợt lao động này Phương có về quê Quảng Ngãi của mình nghỉ vài hôm không? Xuân có về xứ sở cao nguyên bụi mù Kon Tum của Xuân không?

- Không đâu, em không về ngoải, cứ về đến nhà là ba em thế nào ấy, cứ bảo em... mà thôi không nói nữa nghe.

Phương lấp lửng rồi thôi không chuyện trò gì nữa. Trên vai Thu lúc này có sáu ba lô của các bạn. Xe đạp đã chở họ đến nơi tập kết. Đã đúng trưa rồi, bụng đói thật đấy chứ không phải giấu giếm chi đâu. Thu phải "giữ của" cho các bạn. Quý mang đến một chiếc xe đạp, Thu vội thồ các của nợ ấy. Phương, cô gái nũng nịu không chịu đi:

- Anh Thu ! Hai chân em rớt ra rồi, không bước được nữa, anh đi đi, em ngồi đây!

Quý chạy đến chuyển sang tình thế khác, bèn thồ bốn ba lô, để lại hai cái và Phương đấy cho Thu. Trời đang trưa, cánh đồng rộng mênh mông, gió thổi tung mái tóc Phương lùa ngược về phía sau, ngấn cổ Phương trắng ngà đưa ra đùa với gió đồng. Thu để mắt mình vào đấy như đã từng để mắt vào cổ tay em trắng như ngà khi còn ở lớp. Áo ướt bắt đầu thấm lạnh. Lim dim hai đôi mắt, nằm nghiêng người trên vạt cỏ xanh Phương hỏi Thu:

- Ra trường rồi anh lên Dak Lak thiệt hả anh?

- Chưa biết trước được đâu em, có khi anh lại lên Plây cu của em.

- Thiệt không?

- Thiệt! Bởi ở đấy có gì, có *" Em Plây cu má đỏ môi hồng. Ở đây buổi chiều quanh năm mùa đông*" mà!

- Phương liếc mắt sang Thu:

- Anh này xạo dữ hông! Em không tin!

Thu cười:

- Nói thế chứ, chưa biết tổ chức cho đi đâu, chỉ biết chắc không sai là phục vụ cao nguyên thôi.

Vẫn nhắm mắt nghe gió rì rào, Phương đòi rằng phải đi cho có bạn, không được bỏ nhau. Thu cảm nhận được tình cảm của Phương dành cho mình. Trên bãi cỏ xanh, hạnh phúc dâng đầy. Thu nắm tay Phương đứng lên:

- Mình đi em, lớp đang chờ!

Đến nơi, mọi việc đã sắp xếp xong, phân chia nhà trọ cũng tiến hành đâu vào đấy. Thu và một bạn nữa ở chung nhà một ông cụ. Nhà chỉ có hai người. Căn nhà nhỏ, đơn sơ, giữa nhà mắc một cái võng. Cụ chủ nhà đón Thu và các bạn Thanh, Hiền quá niềm nở. Phút chốc, Thu và Thanh sửa soạn lại chỗ nghỉ ngơi, nơi cụ An nhường cho mấy đứa trong những ngày lao động này.

Thôn quê mà, nơi nào cũng giống nhau, đấy là điều dễ cảm nhận khi vừa mới đặt chân đến xã Phước Hiệp nằm ven đầm Thị Nại này. Bước chân ra khỏi nhà là cánh đồng rộng mênh mông ùa vào trong mắt. Ở đây quanh năm nhìn đồng lúa đến quen thuộc. Cứ hễ bước ra khỏi nhà là đi trên bờ ruộng. Chính đó mà ở cái xóm ruộng đồng này chung quanh hè, nhà nào cũng có dụng cụ đánh bắt cá đồng, có lờ, có nhuỉ, có câu cắm, có dậm bắt cua vào những ngày mưa lụt... có các loại gàu tát nước vào ruộng lúa những lúc khô hạn. Bao quanh làng là luỹ tre dày rậm. Giữa làng là một con sông không rộng lắm chia đôi xóm. Đây là con sông huyết mạch của người dân nơi này, họ gắn bó với dòng sông qua nhiều đời rồi nên sông là hình ảnh quên thuộc đến tha thiết trong cuộc sống thường ngày của họ. Không khí thôn quê thì bao giờ cũng dễ chịu, hiền hoà, trong trẻo.

Nhà của người dân ở đây được lợp bằng tranh rạ. Dễ hiểu thôi, vì nơi này làm gì có núi mà cắt được cỏ tranh săn. Nhà thấp, phên trét bằng đất sét. Thu dạo quanh chừng năm căn nhà nhận ra điều giống nhau là không gia đình nào có bàn ghế dựa, chỉ có ghế dài bốn chân thôi, gọi là ghế bân. Giường

ngủ được kê ngay giữa nhà không màn che, phên chắn gì, cứ vậy sống đã nhiều đời. Không sao! Nhà thấp, nhưng được một điều là rất sạch sẽ.

Mấy ngày sau, Thu mới hay rằng  trong chiến tranh nơi đây không còn người ở. Từ ngày hoà bình lập lại, dân phiêu tán tứ phương vừa mới trở về làng cũ của mình chưa được một năm nên cuộc sống còn khó khăn và thiếu thốn cũng đủ thứ. Họ phải tiết kiệm và lao động thật nhiều mới có thể... giàu lên được. Nhìn quanh không thấy giếng nước đâu. Đây quả là một khó khăn được đặt ra. Biết vậy nhưng không đòi hỏi gì hơn ở cái làng quê, trong chiến tranh bom cày lên xới xuống nhiều lần này được. Tất cả hãy cứ đổ vào con sông vắt ngang qua làng ấy là xong mọi việc. Không tìm đâu ra một nơi đất trống xa nhà để làm hố xí. Đến chiều, khi đã ổn định xong chỗ ở, Thu và các bạn mới có dịp trò chuyện với cụ chủ nhà. Thế mới biết rằng dân vừa nhóm lại sau mùa ly loạn nên cuộc sống hãy còn đơn sơ như đất nhưng có điều lúa gạo người dân ở đây không bao giờ thiếu được. Thế nên cái đói ở đâu chứ không thể có ở cái làng quê chuyên trồng lúa này đâu, nhất là cái xã Phước Sơn, Phước Hiệp nơi lớp học của Thu đang lao động. Đất rất tốt, phù hợp với tất cả các loại cây trồng, bắp được người dân trồng hết phần đất sân nhà, sát tận mép cửa. Một vài gia đình nuôi vịt bầy thả xuống sông, xuống ruộng, mương lạch còn thì gia đình nào cũng có vài ba chú vịt. Gà thật hiếm, đã mấy ngày qua mà Thu chưa thấy một chú gà. Đêm không nghe tiếng gà gáy báo hiệu rạng đông. Cả một xóm không có lấy một con chó. Có thể mới lui về định cư

nên gà và chó chưa kịp nuôi chăng? Cả trâu, bò, heo nữa! Cứ như vậy cũng đủ thấy người dân Dương Thiện đã chịu rất nhiều thiệt thòi, họ hy sinh lớn lao trong những năm tháng đánh giặc giữ làng.

Cụ An chủ nhà cho Thu và Thanh biết rằng một mùa cụ làm được 200 vuông (mỗi vuông có đến mấy chục ang). Trong đó đảm phụ một mùa là 1000 kg lúa. Cụ nói vui với Thu rằng:

- Đó là  tui mới tính sơ sơ thôi , còn như nếu chú tâm lao động cho đàng hoàng ra thì chừng đó có thấm tháp gì đâu.

Ngồi bên góc giường trong nhà, bà chủ nhà tính sơ rằng nếu mà chỉ để ăn không thôi thì phải hết bốn năm mới tiêu thụ xong số lúa mà hai cụ làm ra trong hai vụ cấy. Khanh chắt miệng:

- Như vậy là năng suất quá rồi phải không hai cụ. Thế phân tro thế nào?

- Ôi, mấy mùa đầu có cần chi phân tro, đất tốt ngó thấy, chỉ trị bịnh cho nó thôi là được.

*

Xã Phước Sơn phía Đông giáp đầm Thị Nại, phía Tây giáp núi Kỳ Sơn, Nam giáp xã Phước Hiệp và phía Bắc giáp xã Phước Thuận. Diện tích tự nhiên là 16 km2. Về dân số chưa rõ được, dân còn đang trong tiến trình quay về làng cũ sinh sống nhưng theo dự đoán thì không nhiều lắm.

Sau năm 1975 người dân Dương Thiện trở về làng cũ làm ăn, phục hưng xứ sở. Tuy lúc đầu có khó khăn nhưng hy vọng trong tương lai sẽ là một xã phồn vinh về nhiều mặt. Ruộng

có chừng 200 mẫu chưa khai hoang phục hoá. Cuối năm 1976, theo kế hoạch sẽ khai khẩn thêm những vùng đất mới và tiếp tục khai thác thêm 200 mẫu hiện nay là đồng cỏ bao la.

Thầy Bùi Văn hướng dẫn đội Văn 3 hát tặng Phước Sơn một bài ca " Về Phước Sơn " do thầy vừa sáng tác.

Thôn Dương Thiện nơi đoàn đến đang là mùa nước lũ về. Nước con sông chảy xiết. Đêm xuống, trong căn nhà tranh nhỏ, bập bùng một chiếc đèn con sáng lờ mờ, yếu ớt. Ban chiều, sau khi làm vệ sinh tập thể xong tổ của Khanh hội kiến rút kinh nghiệm hai ngày qua. Đánh giá lại những công việc đã làm và đang làm. Đang đêm, Thu, Thanh được lệnh gọi đi nhận dụng cụ cho tổ. Trên bờ ruộng trơn trợt, những tiếng cười đùa hồn nhiên tươi trẻ lại vang lên, từ xa cũng có thể nghe được tiếng hát bay trong gió bài hát "Về Phước Sơn" của thầy Bùi Văn. Đến thôn Dương Thiện, tại đây nhận 30 cái khiêng bằng tre đan theo kiểu trục trịch và 15 tấm tranh dùng làm cầu xí.

Không khí thân mật của nhà trọ làm cho Thu và Thanh và các bạn thấy dễ chịu. Người hàng xóm của cụ chủ nhà gọi cụ bằng tên con là "anh Hùng". Cụ có người con trai tên Hùng, hiện đang ở Quy Nhơn. Ngày 25/9 tới đây sẽ thi vào trường Cao Đẳng Sư phạm - nơi đoàn lao động đang theo học - biết vậy nên rất vui, còn một cô con gái tên Phụng đang học lớp 10/12 tại thành phố Quy Nhơn. Mới biết gia đình chủ nhà vì thế mà chỉ có hai vợ chồng ở lại quê nhà. Căn nhà dẫu chật nhưng lòng người dân ở đây không chật. Bữa cơm tối thân mật đã cho Thu cảm nhận được điều đó. Rừng xa lắc lơ nên

rơm là chất đốt quanh năm. Nước uống là nước chè xanh nấu đặc, lại có gia đình nấu bằng đậu xanh rất thơm ngon.

*

Đêm xuống thôn Dương Thiện trời tối như bưng, lại họp tại nhà thầy Cương trọ, mỗi đội viên phải tập hát cho thuộc bài Về Phước Sơn. Đây được xem như bài ca chính trong đợt lao động thực tiễn này. Dưới cơn mưa lớn, ngồi quanh ngọn đèn dầu lù mù không soi rõ mặt nhau, mọi người cất cao tiếng hát: *" Phước Sơn... Phước Sơn đón chào đàn con đã về, đồng lúa mới đơm bông, cuộc sống mới đã bừng lên, có chúng con đã về đây. Đắp đập, xây mương cho mùa sau thêm lúa mới, cho đời vui thêm tiếng hát. Phước Sơn... Phước Sơn tưng bừng đồng quê trở mình, rộn tiếng hát em thơ, hoà trong tiếng những đàn chim, trong nắng reo khi bình minh..."* Tất cả đang hoà tiếng ca đến đoạn chuẩn bị cho cao trào, chợt bên ngoài trời mưa như cầm chĩnh mà trút, nước đổ trên sân nhà nghe rào rạt. Nhưng lại ấm áp lạ thường khi trong căn nhà tranh, phên trét đất sét lại chỉ nghe âm u lời của mưa rơi.

Đêm thứ hai Thu chuyện vãn cùng cụ Hùng, cụ cho hay:

- Huyện Phước Vân trước kia là huyện Vân Canh, người Chăm Pa ở, sau huyện được sáp nhập và đổi tên là Tuy Phước rồi trải qua bao cuộc biến đổi tên đất tên làng, nay huyện mang tên là Phước Vân. Sau lưng đầm Thị Nại về phía đông là núi Hòn Đen, phía Bắc là núi Hòn Bà nằm trong xã Phước Chánh huyện Phù Cát, tỉnh Nghĩa Bình.

Thu tò mò hỏi cụ:

- Thế, ở đây mùa mưa lũ, bão có thổi vào không, thưa cụ?

- Địa thế cái xã, huyện này rất thuận lợi, gió từ biển Đông thổi vào, được núi Hòn Đen chắn lại, do vậy mà cả cánh đồng rộng mênh mông của làng lúa không bị ngã sập. Vùng Nghiã Bình này cũng như Quảng Nam của chú vậy, năm, mười năm mới có một trận bão đi qua nhưng cũng nhẹ thôi, do đó mà mùa màng không đến nỗi mất trắng. Ở đây đại bộ phận dân người ta trồng lúa IR 18 và nếp Thần nông. Vụ chính tại đây là vụ tháng 3 (Đông-Xuân), năng suất lúa rất lớn, trung bình có thể lên tới 60-70 ang /sào. Bình quân, không có gia đình nào sản xuất dưới 1 mẫu mà trên cả mẫu, có hộ từ 5-6 mẫu ruộng như vậy nên lúa làng này là không thể thiếu được. Duy các loại đất cồn thực chất là đất thổ có nước nhỉ quanh năm nên các chú thấy đó, đi đâu cũng ươn ướt dưới chân. Còn đất cồn, khô thì ở cái làng này không có, nên nhà ở cứ đến mùa mưa là ẩm thấp.

Rồi cụ phấn khởi nói thêm:

- Nhưng dân bọn tui ở đây quen rồi mà.

Nói xong, cụ Hùng cười tở mở.

Đêm ấy, sau những giây phút thư giản, chuyện trò với cụ Hùng, Thu đốt thuốc hút, điếu thuốc vừa mới lấy của Thanh, đóm lửa lập loè trong đêm tối yên ắng. Nằm trên chiếc võng đu đưa, miên mang nhớ Phương, cả một ngày nay không chuyện trò vì mệt, Thu đọc nhẩn nha:

*Một sáng hè trong*

*Em xuống đồng làng*
*Mưa dầm thấm đất*
*Lòng vui mở ngõ*
*Giọt mưa rơi vào*
*Ướt nhèm ký ức*
*Sau bờ đại dương*

*Xanh một bờ tre*
*Phước Sơn ta đó*
*Nhịp bước làng quê*
*Chân em như sáo*
*Ba lô đẫm nước*
*Bồn chồn trong mưa*

*Bồi hồi bên anh*
*Trên quê hương lành*
*Kín một khoảng trời*
*Là hình bóng em*
*Ơi người yêu nhỏ*
*Bến bờ không tên?*
*29/3/1976*

Và cũng trong đêm yên tĩnh ấy, bài thơ của Phương viết vội nguệch ngoạc nhét vào túi áo Thu khi chiều:

*Qua một cây cầu ván*
*Nước lên phả mặt đường*
*Em nhìn anh bên ấy*
*Bên này là tình em.*

*Ơi con sông hiền hòa*
*Giữa hai bờ thương nhớ*
*Dìu chân em tập tễnh*
*Bước qua cầu nhẹ lay*

*Thiết tha con nước ngược*
*Xoáy vào lòng sông sâu*
*Ơi anh, anh  có biết*
*Em sẽ mãi chờ anh!*

*Qua cầu ?*

*

Sau một đêm thật dài, thức dậy từ tưng hửng sáng, những gia đình ở đây đã thức dậy từ lúc nào rồi. Trời đêm mà không nghe được tiếng chó sủa, không nghe được cả tiếng gà đánh thức bình minh gọi ban mai. Im ắng trùm lên Dương Thiện. Cả những chú chim sẻ cũng quên hát ca khúc nhạc đầu ngày. Trời chưa muốn nắng. Tổ của Thu có ba nam và bốn nữ tự gọi nhau tập thể dục buổi sáng. Phương ể ỏi ra phết, trông cô nàng có vẻ một tiểu thư hơn là một cô gái chân quê. Kiều Thu quên đi những buổi sáng ở trường Sư phạm, trời có vẻ như còn ẩm ướt sau những cơn mưa lớn đổ xuống mấy ngày nay.

Cho tay vào túi áo, Thu lang thang cùng Phương giữa các luống bắp trước hiên nhà. Một vài chú chim sẻ thức giấc bay

liệng ngang qua khung trời căn nhà tranh thấp. Thu sẽ làm gì với thời gian đầu ngày còn tinh mơ này đây ?

- Em có muốn đi dạo một lát không?

Họ nắm tay nhau khi vài người bạn đã trở vào nhà sau tập bài thể dục buổi sáng và điểm tâm bằng bắp luộc mà chiều qua người bạn gái tên Xuân đã chuẩn bị sẵn.

- Anh Thu, em muốn biết rằng sau đợt lao động này lớp mình chuyển sang học nôn chi rứa? Em lo lắm đó nghe! Anh chắc là phải nhắc chừng cho em.

- Ôi, nói thế sao công bằng, anh chỉ là một sinh viên bình thường thôi, các môn học anh cũng chỉ đạt mức chấp nhận được.

- Không phải thế, một sinh viên trung bình nhưng rất hấp dẫn. Anh có nghiêm túc không em không biết nữa, nhưng có điều chắc chắn, với em, anh không có những thoả thuận nghiêm túc khi cùng học bài trên tầng tư cũng như khi lao động ở nơi này.

- Anh đã nói với em rằng, anh là một sinh viên có thể chấp nhận được thôi mà.

Đang bước đều trên đường làng Dương Thiện, bỗng Phương quay lại nép sát người vào Thu, nói khẽ:

- Em cũng chỉ mong nơi anh như rứa!

Họ đứng bên đường làng và cảm nhận lấy tình yêu dâng tràn, những chiếc hôn nồng ấm lại tìm đến nhau vào buổi sáng trong lành của bình minh Dương Thiện.

- Anh có phải trả một giá nào không?

- Không! Em yêu anh!

Mùi con gái thơm lừng phả vào lồng ngực. Thu hít một hơi dài mê hoặc.

Còi đã rít lên, chuẩn bị ra đồng theo tiếng gọi.

Mục tiêu của đợt lao động thực tiễn này là đắp một con đê chắn ngang giòng sông Dương Thiện, lấy nước tưới tiêu cho hơn một trăm ha ruộng hiện đang bỏ hoang không sản xuất được do không có nước tưới. Đội đã đứng cạnh con mương. Mương dài ba mươi mét, rộng mười mét cao đến tám mét. Đây sẽ là đoạn đê quan trọng ngăn nước đổ vào cho hơn một trăm mẫu ruộng không thể cấy trồng được nếu tiếp tục cứ để con đê này bị phá vỡ.

Trên bờ ruộng, những đôi chân trắng mịn màng của các bạn nữ lần đầu tiên (có lẽ thế) bước xuống bùn lầy. Những đôi chân chệnh choạng trên bờ ruộng đất sét được rưới nước trơn trợt sau cơn mưa trước đấy một ngày chầm chậm kéo về. Thế nhưng sau một vài lần bì bỏm làm quen, các nàng quen chân được và trở nên hăng say, phấn khởi. Những cô, những cậu trao nhau điệu hát vui nhộn, đọc vội mấy câu thơ sáng tác tại chỗ ca ngợi, động viên nhau giờ đầu tiên làm việc:

*Em vác khiêng trên bờ mương gió lộng*
*Chân lấm bùn chúm chím mỉm cười vui*
*Sáng nay trời nhẹ như lòng vậy*
*Phút ra quân lòng bổng như hoa...*

Bên kia bờ mương, đội Văn 3 và Văn 5 đang chụm năm, chụm ba cùng ca lên bài ca của thầy Bùi Văn vừa mới viết tặng Phước Sơn. Bên đây, đội của Thu cũng không thiếu món văn nghệ "giữa trời " ấy, ngoài bài ca *Về Phước Sơn*, đội cũng rộn ràng  những bài ca đã được Rơ Loan tập luyện nhuần nhuyễn ở trường và những bài ca tự phát.

Những câu nói đùa, những câu ví ghẹo nhau không còn vang lên hồ hởi nữa. Buổi chiều bắt đầu bằng những tiếng "hú" gọi nhau từ dưới sông vọng lên. Ba phút, năm phút tất cả đã có mặt và công việc được tiếp tục ngay sau đó. Sang chiều, mọi người cảm thấy dễ chịu hơn buổi sáng, các cô con gái lại càng thích buổi chiều. Đang thoăn thoắt những đôi chân trần trên bờ ruộng, chợt Thu nhìn sang Phương, có vẻ như cô nàng đang thấm mệt - con gái thị xã Quảng Ngãi mà! - chắc là chưa quen lao động chân tay nên thế. Xuân ngước nhìn theo chế giễu:

- Anh Thu phải lãnh đủ cho Phương thôi, không thì...

- Thì sao?

- Về trường không có người để mà yêu chớ sao.

- Trời đất! Nói nhỏ nghe!

Thu nhìn trời, dậm chân nhìn Xuân:

- Chuyến lao động này về trường chắc cờ đỏ ghi tên rồi đây!

- Ghi tên thì sao nào?

- Thì Xuân phải thế chỗ chớ sao!

Xuân chụm miệng, nguýt Thu một cái rõ dài.

Trên trời, mây có vẻ nặng nề ứ nước, tiếc thay không khí lao động đang khẩn trương, mây đã ùn lên từ phía đầm Thị Nại kéo vào thôn Dương Thiện. Mưa! Mưa phủ đầu như có ai cầm chĩnh mà trút tràn lên cả cánh đồng và thôn xóm. Thu nắm tay Phương cùng các bạn chạy vào một nhà dân gần đấy tránh cơn mưa. Dưới mái hiên nhà Phương nũng nịu:

- Anh Thu này, em mệt lắm nghe, không quen như ri mà!

Thu lại động viên, dỗ dành. Phương tựa người vào vai Thu nói khẽ:

- Em thấy lạnh!

Thu vuốt mấy sợi tóc ướt vướng trên khuôn mặt hồng đào của người yêu, cảm thấy hạnh phúc dâng tràn. Họ lại hôn nhau khi chúng bạn lơ đễnh không bắt gặp. Một nụ hôn tha thiết của tình yêu.

- Ráng lên đi em, rồi sẽ xong hết mọi việc mà!

Không thể tiếp tục lao động dưới mưa, một hàng người nối theo nhau đi dưới mưa về nhà. Đồng hồ chỉ hai giờ ba mươi phút.

Sáng 25 tháng 9 trời vẫn còn mưa, nhưng chỉ là những hạt mưa bụi bay bay trong gió se lạnh của vùng ven biển. Bầu trời Dương Thiện không một tiếng chim gọi sáng. Mấy ngày qua, Thu thức dậy thật sớm, trời vẫn âm u, gió thổi te te mấy luống bắp trước hiên nhà, vọng lại đâu đây nghe được tiếng gà gáy sáng từ xa lắc. Bình minh chưa xuất hiện ở thôn này. Buổi sáng tĩnh mịch lạ thường.

Lại ra đồng làm việc khi những giọt mưa chưa dứt hẳn. Bên kia bờ tre là nhà của Hùng trọ có cả Nhứt nữa. Thu nghe được giọng khàn khàn của Hùng vọng sang:

- Ơ, dậy đi làm kẻo trễ, nghe!

Phía sau nhà Thu, cô Út chen vào:

- Nghe rồi, chờ em với!

Cô Út lại lẩm bẩm:

- Làm gì mà mới sáng tinh mơ đã gọi nhau ơi ới thế, không cho người ta ngủ thêm chút nữa, mỏi cái chân mướn rớt ra rồi đây nè!

Một anh bạn nào đó chen vào:

-Thôi, vác cuốc đi làm với "cha" mày, mai mốt chú Trung sang coi mắt đó, đừng có mà nũng nịu nữa con!

Tốp nữ Xuân, Phương, Nhung, Hiền đã bước ra khỏi cổng tre đầu ngõ, mọi người đã đứng đấy trông chờ. Út lại trách Hùng:

- Chị Hai đã đi đâu mà ba gọi con rộn thế.

Hùng đưa tay theo dọc hai bờ tre, vẻ mặt vui vẻ:

- Mày so bì với con Hai hả, trời đất, con Hai nó đi từ sớm còn đâu mà kêu với réo, chỉ có mày làm bận tao quá mà. Mấy bữa nữa rồi thằng Trung con bác Năm nhà bên sang coi mắt mà cứ thế này mãi, tao làm sao ăn nói với người ta đây, hử?

Mọi người lại cười vang lên dưới luỹ tre làng Dương Thiện. Hùng lại nhỏ giọng vẻ động viên:

-Thôi ráng lên con, xong việc hãy chơi mà!

Một ai đó tiếp lời:

-Ối, tụi bây ơi, Út có ai coi mắt, tao phải rình xem coi mắt ra răng!

Lại cười vang, chân bước đều ra bờ mương đã bỏ dỡ ngày qua.

Ngang qua nhà Nhứt, thấy Nhứt cười toe, cô Xuân buộc miệng gọi:

- Bác Nhứt ơi, chúng ta đi thôi!

Bỗng từ phía sau bờ tre, Phương vừa chạy, vừa la ơi ới gọi Thu:

- Nhung đi chưa anh, răng anh không gọi em với?

- Đi đâu! Có ai biết Nhung đi đâu mà gọi. Hay là Nhung đang cho heo ăn.

- Trời đất !

Bạn Thanh chen từ phía sau, lên tiếng:

- Con Phương là cháu nuôi của mẹ Nhung, không biết mười bảy năm trước hắn lạc ở đâu mà bà Ngọc xin về nuôi, nay phổng phao ngó thấy...

Lại có tiếng cắt ngang:

- Ngó thấy cái... gì?

- Thì ... ừ thì xinh đáo để... tròn huyn! Có lần bà Ngọc nói với chú Nhứt chọn ai đó gả phét đi cho rồi chớ để trong nhà sợ lắm. Chú làm mai mối nghe chú Nhứt. Tui gả thiệt mà. Khổ quá hắn chỉ được cái nũng nịu thôi có làm lụng ra trò đâu, chơi cả ngày không chán, một gánh nước cũng không biết gánh nữa là...

- Ừ! Có cái hắn còn giỏi hơn bà nữa đó!

Phương mỉm cười, hai má hồng lên trông rạng rỡ:

- Trời ơi...chú Thanh nói xấu con hoài hà, chịu hết nổi rồi nha!

Lại cười vang.

- Trời không nắng, e mưa nữa đây hả?

Có ai hỏi đằng sau, Thanh quay lại thì ra là Nhứt. Vừa nhìn trời, mấy cô gái reo lên:

- Trời ni coi bộ nắng không nổi đâu chú ơi, mưa thì nghỉ. Sướng há!

Mọi người, kẻ xách, người khiêng kéo một đoàn ngoằn ngoèo theo bờ ruộng. Con nước sáng nay đục ngầu vì trời mưa, cơn mưa vẫn chưa muốn dứt, dai dẳng cả ngày. Lại đào xới khiêng đất, đắp đê. Lại thoăn thắt đôi chân trên đường làng Dương Thiện. Đường đồng quê có khác, đất sét dính đầy chân, trơn trợt. Trông về phía đông, không xa là đầm Thị Nại. Một vài chú cò trắng vỗ cánh bay nhẹ lướt, hai cánh cụp xuống như dấu ớ.

Bỗng, bủm...

Thu quay đầu lại:

- Ủa! Chú Hai?

- Bác Thu hả? con Út phía sau nhà bác đã gả ai chưa...ôi con Út hắn té xuống mương kêu cái bủm mà tui cứ tưởng bác lia cái cuốc xuống ruộng chớ!

Quay về phía Út, Hai hỏi lớn:

- Út, mày làm sao thế?

- Con té

Thu "giả đò với con nhỏ":

- Đi đứng ngó trước, ngó sau chớ, cứ té riết thế, ai bồng lên hả ?

Phía sau Phương đi tới gọi Thu:

- Anh Thu, anh chia khiêng cho em mô, có phải chỗ bụi tre đó không?

Thu trách yêu Phương:

- Bố em đấy, người ta làm không hết việc rồi sao mà giờ này mới hỏi khiêng với gánh. Chiều qua Phương khiêng với bà nội mô thì nay khiêng với bà nội đó, anh biết đâu!

Phương lại sụp mặt, những lúc như thế Thu lại thấy cái duyên con gái nơi Phương cuốn hút đến lạ.

- Hồi qua em khiêng với chị Nhung

- Thì bây giờ vẫn tiếp tục như rứa, được không? Mai anh liệu cho.

Phương ngước mặt nhìn Thu:

- Liệu cái gì anh?

Thu cười, phải làm cho Phương giận một phen. Phương mà giận, nàng lại càng đẹp hơn lên, dễ thương đến lạ, hai con mắt mơ mơ ấy mà cụp xuống thì thích hết biết. Thu giả đò không hay biết gì, nói tiếp:

- Em hỏi hay dữ hông, liệu là để giới thiệu em cho một ông bạn anh quen. Em thích không, anh này bảnh trai lắm đó, như công tử. Trung sắp cặp đôi với Út rồi, em không biết à, mai kia em cũng rứa. Chịu không?

Phương xìu mặt, nũng nịu nhìn xa về phía đầm Thị Nại, tay vân vê đọt tre non, không nói, hai mắt như có nước.

Phương bỗng quay lưng bước vội về phía Nhung đang đứng đợi, đôi mắt vẫn không rời bờ cỏ dưới chân.

Lại tiếp tục vào cuộc, những lời đùa nghịch ngộ nghĩnh của mọi người tiếp tục diễn ra hào hứng. Một vài giọt mưa đổ xuống lưng toàn đội, không ai có áo mưa, mặc kệ!. Nhìn từ xa, con mương đã thu hẹp dần khoảng cách, ít cũng đã được một phần tư rồi. Thời gian cho công việc tại đây còn đến một tuần nữa kia mà, thế nào con đê cũng sẽ được hoàn thành. Bỗng dưng có tiếng la oà lên, thì ra ai đó vui quá thét lên cho thoả thích. Một phen giật mình! Rồi tụm năm ba người phì phèo thuốc lá nhìn con đê nhích lại gần nhau một ít, lòng mừng khấp khởi. Bên kia, đội V3, V5 hát vang bài ca Về Phước Sơn và thế là đội SĐ2 vỗ tay hát theo. Cả cánh đồng vang lên bài ca Dương Thiện. Trò chuyện lại được dịp nổi lên rôm rã:

- Nơi nhà Nhứt trọ, có cậu nào nhằm vào Út hát vang:

*Út ơi là Út*
*Sao đi lút nhút*
*Đôi chân tụt lút*
*Hay bùn trơn nhút.*

Đâu đó tiếng hát lại vang lên làm không khí trên một vùng rộn lên vui nhộn:

*À ơi, cu Trung anh hỡi cu Trung*
*Chị Út theo chồng anh tính sao đây.*

Lại có người đùa vui khi đang khiêng những cái khiêng đầy bùn đất, nặng chịch:

- O Nhung coi bộ giống con gái nhà quê dữ há, về miền Trung này lao động đã mất dáng vẻ Nam bộ rồi hả chú Hai?

- Ờ, mất lâu rồi, trông ra dáng đấy chứ, con gái Sài Gòn học lao động khá đấy.

Nhung nghe mấy anh bạn trai bình phẩm về mình lòng cũng thấy vui, dễ chịu. Nhung cười, đôi mắt lại sáng long lanh. Buổi sáng nay chẳng có trời, không có mây trong, chỉ những cụm mây đen vây tứ phía, ông trời đã đi ngủ tận đâu đâu trong tấm chăn màu chì đen sẫm. Tiếng gọi nhau trên đồng ơi ới vọng lại, một bầu không khí rộn ràng, khẩn trương. Về chiều lại tuyệt, gió cứ hây hây đủ để làm khô những giọt mồ hôi mỏi mệt trên áo. Bên kia bờ cách vài ba đám ruộng có tiếng ai hòa trong gió đưa sang: *"Chiều nay chắc không mưa, mình làm không đến nỗi gì sa sút lắm."* Có tiếng đáp trả: *"Được thế là mừng, chỉ e rằng bàn tay phồng lên, xem như bỏ của."* Mấy cô con gái có vẻ như thấm mệt sau một tuần lao động, mấy cậu con trai chưa chắc đã giữ được cường độ và năng suất lao động như mấy ngày đầu. Có điều tất cả vẫn hăng say vào việc một cách tự giác, thuận lòng. Ngồi dưới hàng tre trong giờ giải lao, họ tở mở kể chuyện ban trưa. Gió lại thổi lồng vào hàng tre rì rào mát rượi. Trời không có nắng nên không thấy thấm mệt. Ngoài xa mờ mờ ngọn núi Kỳ Sơn mà cả đoàn vẫn ao ước có dịp vào đến tận nơi ấy thăm quan. Chợt bạn Bốn đứng lên nhìn Nhung, đùa:

- Thím Nhung này!

- Gì chú?

- Hình như tổ ta chuẩn bị đón một chú rể mới từ V3 sang phải không?

Nhung liếc mắt sang Bốn vẻ thăm dò:

- Ừ à, kệ họ chớ, mắc mớ gì chú đâu. Rồi Nhung đánh lảng: thôi ông ơi, cái mặt tui ai mà thèm!

Bốn đùa theo:

- Cái miệng mày nói tầm bậy, tầm bạ, cái bụng thì muốn bắt chết trong ấy, tao biết mà...

Nhung hờn mát:

- Thôi, không nói chuyện với chú nữa đâu. Chú là...

- Là gì, hả?

Nhung bụm miệng cười khúc khích:

- Là "đồ cà chớn".

Nói xong, Nhung nhỏm dậy đi thẳng về phía Út và Sáu, Nhứt đang ngồi trò chuyện.

Nhung từ Sài Gòn ra Quy Nhơn học sư phạm cùng lớp SĐ 2, cô gái Nam bộ thật thà, dịu dàng lại mạnh dạn hơn mấy cô con gái của xứ sở miền Trung. Nhung có nhà tại Huế, nhà Nhung là hiệu sách ƯHạ trên đường Trần Hưng Đạo. Thời ấy trước 1975, hiệu sách  Hạ là nơi sinh viên, học sinh như Thu những ngày còn học tại Huế thường xuyên lui tới mua sách đọc.

Nếu cứ lao động theo cách mấy hôm nay tiến hành thì họ sẽ hoàn thành công việc sớm hơn dự định vài ba ngày. Trời càng về chiều, nước càng lạnh, mực nước dâng lên cao, chảy xiết.

Đêm xuống, tập trung tại nhà thầy Cường trọ, phát huy kinh nghiệm trong tuần lao động đầu tiên, đồng thời đọc thư thầy chủ nhiệm nhắc nhở đoàn SĐ 2 phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ. Sau đấy là tập hát tiếp bài ca về Dương Thiện:...*Trên mảnh đất hằn vết đau thương, ta về xây quê hương giải phóng, giòng sông lại ngọt ngào, khua nước những trời sao, quê ta. Phước Sơn, Phước Sơn gió ngàn hoà reo lúa vàng, đồng cát trắng Vinh Quang từng chôn xác quân thù kia, truyền thống lưu muôn đời sau. Lộc thượng, Xuân Phương qua Mỹ Trung thơm lúa ngát...*

***

Sáng 26 tháng 9 năm 1976, tổ của Khanh ngồi tính lại còn 5 ngày nữa là hết đợt lao động tập trung rồi, chuẩn bị rút quân khỏi thôn Dương Thiện về lại Quy Nhơn. Công việc sáng nay không phấn khởi như mấy ngày đầu lao động, ai cũng cảm thấy mệt hơn sau lần giải lao thứ nhất. Thế nhưng vẫn tìm được những đôi chân thoăn thoắt mịn màng của các cô dính đầy bùn đất thì chắc thế nào con đê cũng sẽ được nối liền ngay trong chiều nay. Một anh nào đó trong đoàn động viên:

*Trên con mương trơn trợt*
*Chân em thoăn thoắt chạy đưa nhanh*
*Gánh đất em ơi ngăn dòng nước lũ*
*Mai lúa thì thầm những điệu nhạc vui*
*Mỗi bước chân em còn đó ruộng đồng*
*Từng nhát cuốc anh đào lật lại phù sa*

*Cho đồng lúa reo*
*có em và anh*
*có cả chúng mình*
*Lúa dậy thì vẫy vẫy tay rung.*

Buổi chiều, những cụm mây tích bay ngang trời, trông bầu trời có màu chì xám, đầy nước, mọi người đều đổ dồn những cặp mắt trông chờ hình dáng con đê từ từ bò ra ngăn dòng nước xiết. Những tiếng gọi nhau *nhanh chân lên nào anh chị em ơi* cất lên vang xa trong gió, giục lòng nhau. Những cái khiêng thoăn thoắt chạy nhanh trên bờ ruộng ngoằn ngoèo, mặc dầu hôm nay trời không đổ mưa, không nhìn thấy mặt trời nhưng nước từ trên ngàn tuông xuống vẫn dâng cao khắp cánh đồng Dương Thiện. Đường trơn và lầy lội. Tất cả họ cố gắng và đợi chờ. Hôm nay không khí làm việc ra vẻ rộn ràng hơn, hai đầu con đê, hai đội có mang cờ  chuẩn bị sẵn cho buổi chiều chào mừng thắng lợi. Chiều nay nhất định sẽ là buổi chiều thắng lợi, đánh dấu sự thành công bước đầu của những ngày lao động. Đâu đó có tiếng hát theo gió: *Này chị, này anh trông mong ngày đê lớn, Chức nữ, Ngưu lang tay bắt mặt mừng.*

Trời chùng xuống hẳn, hai đầu con đê vẫn không thể gần nhau, nước ùa vào khe hở như một cổ chai nên chảy rất xiết, dễ chừng có thể mang cả một lượng đất rất lớn đã đổ vào mấy ngày nay ra đầm Thị Nại chứ chẳng phải chơi. Tất cả hai đội V3, V5 phải chèn vào nút chai ấy mười cái khiêng, một

ghe đầy ắp lục bình và một hàng cọc tre dài cản con nước xiết. Nhưng nước vẫn chảy rất mạnh. Có kẻ lắc đầu:

- Chiều nay giáp nhau không nổi đâu, chắc phải mất buổi sáng mai nữa thì mới nối liền bờ được!

Nhưng có người lại cả quyết:

- Có sao đâu, nội trong chiều nay thế nào rồi Chức nữ và Ngưu lang sẽ gặp nhau thôi.

Chiều cứ trôi dần vào đêm, tổ của Thu không nghỉ giải lao như thường lệ, mọi người rất nôn nao cho công việc những ngày qua, nếu để đến mai, đêm nay gặp phải trời mưa thì đê vỡ, công sức xem như là một con số không to tướng, là công dã tràng.

Thế nhưng, chuyện gì đến sẽ đến, bốn giờ chiều, mọi người lại hô vang: *Chức nữ Ngưu lang sắp gặp nhau rồi đấy các bạn ơi! Mau lên kẻo trễ, những chiếc « xe tải » hãy nhanh lên các bạn ơi!* Tiếng Mau lên… Mau lên… vang dội vào từng người  dân Dương Thiện, vào từng giáo sinh Quy Nhơn... Bốn giờ mười lăm phút, cờ được cắm ngay tại vị trí hai đầu con đê vừa mới nối lại. Thế là vui vẻ cả làng Dương Thiện rồi còn gì, người dân Dương Thiện đổ ra đồng đứng xem chật cứng các bờ ruộng, con đường. Có những bạn ở tận bãi đất xa cũng vang lên lời réo gọi, pha chút hài cổ xuý:

- Thế nào! Ngưu lang Chức nữ có nguyên xi không ?

- Một trăm phần trăm!

Đội của Kiều Thu ngồi xuống ngay tại nơi xén đất nghỉ ngơi. Một thành công tuyệt đẹp. Đất vẫn được tiếp tục chuyển đến đắp thêm vào chân đê cho chắc. Đã mấy ngày

mệt nhọc, hôm nay Thu mới ngồi cạnh Phương, cô gái tròn mắt hỏi Thu:

- Bao giờ thì về anh? Em mệt quá hà! Đi hết muốn nổi nữa rồi! Nhưng mà lao động vui quá anh há?

Thu đâu đã chắc bao giờ thì về lại trường, cho dù công việc đã hoàn thành sớm hơn kế hoạch, về trường cũng chưa có chỗ nghỉ. Trường đang tổ chức tuyển giáo sinh mới cho năm học sau mà:

- Vui quá đi chớ, em không thấy con kênh đã nối nhau đó à, mọi người chưa về khi công việc chưa xong. Càng về cuối đợt lao động càng thấy vui và nuối tiếc phải không? Anh biết quá mà! Về trường là bù đầu vào sách vở, ai thích! Ai cũng như em, mệt là có rồi đấy. Anh một đầu, em một phía, có bên nào nhẹ hơn. Nhung vẫn vậy kia mà! Gắng lên cùng với bạn bè như bài học em đã học ở trường đó.

Phương nũng nịu:

- Nhung khác, em khác! Anh lúc nào cũng học nha! Liệu đó, mất là tiếc sưng mắt!

- Thôi mà em, hãy quạt cho anh một tí hơn là...

Phương chận lại:

- Là chi ?

Thu cười :

- Là hờn một tí, nhưng vui phải không?

Nhung bước đến bên Thu và Phương đang ngồi, cười túm tím, chợt Nhung nhìn Phương đọc một câu ca dao Nam bộ:

*Nước chảy liu riu*

*Lục bình trôi líu díu*

*Thu thấy em nhỏ xíu Thu thương.*

Phương đưa tay bứt ngọn cỏ non đưa lên miệng mỉm cười cuối mặt ngó ngơ :

- Cái gì mà thu thương hả ?

Ngày hôm sau thức dậy, tin đưa đến được nghỉ lao động thay vào đấy là chương trình tham quan. Toàn đoàn đến cơ quan thôn lúc 7 giờ ngày 27 tháng 9 năm 1976. Sau lưng cơ quan thôn là trường phổ thông cấp I. Trường ở đây chưa có thể kiên cố được do dân phiêu bạt, mới định cư về làng cũ tròn trèm một năm nên trường lớp cho con em học vẫn chưa được xây dựng. Trường lợp tranh một nửa, một nửa đã được lợp ngói. Lớp học còn khó khăn, bàn ghế thiếu, năm ba em không có chỗ ngồi phải quỳ bằng đầu gối. Học sinh không đông lắm. Điều khó khăn dễ nhận là lớp mẫu giáo phải ngồi trên tấm ván mà học, không có bàn ghế gì cả.

Khó khăn nhất lúc này là vừa mới hồi cư về, nhà cửa không có, ruộng đồng là rừng cỏ mọc quá đầu người. Nhưng sự nổ lực của người dân tại đây đã tái sinh lại cuộc sống nơi này. Và trong số đó, con đê ngăn nước mặn đã được hình thành. Đấy là tín hiệu vui cho một trăm mẫu ruộng.

Ban mai trên thôn Dương Thiện trời trong mát dịu, ra cảnh thanh bình, không khí trong thôn lại sinh động hẳn lên. Sức sống như đang tràn lên dồn dập.Trong trận giao hữu bóng chuyền, SĐ2 đã thắng đoàn V3, V5 tỉ số 3/0. Có bạn bảo lao động hết mình mà sức vẫn còn chưa hết nên thắng giòn giã đến những ba – không.

Chiều, lúc 3 giờ kém 15 phút, 27 tháng chín năm bảy lăm, đội của Thu, Phương, Nhung, Hồng, Thanh gọi vang kéo nhau chân bước đến cơ quan thôn Dương Thiện nghe chính quyền sở tại báo cáo tình hình giáo dục. Sau đấy là giao hữu bóng chuyền. Nay mới có dịp vui chơi giải trí cũng vì con đê đã cơ bản hoàn thành việc đắp đập ngăn sông. Đoàn của Thu rất phấn khởi và chuẩn bị chào đón đội bóng chuyền của xã, nhưng chờ mãi vẫn không thấy, thế là trễ lắm rồi, đội bóng chuyền của thôn vào cuộc thay chân. Thu, Thứ, Thanh... lấy làm tiếc vì không được thử tài cùng đội đứng hàng thứ nhì của huyện Phước Vân.

Hai đội ra sân, các cô gái có Phương, Nhung, Hồng, Ngọc...và nhiều nữ sinh khác nữa cũng hăm hở ra sân động viên cổ vũ cho hai đội thi đấu. Trận đấu diễn ra thật gay go, quyết liệt, cả hai cùng khai thác mọi điểm yếu của đối phương để tấn công ghi điểm. Trọng tài tuyên bố ai thắng hai ván sẽ thắng cuộc. Trời mỗi lúc một chiều, mỗi hiệp kéo dài thêm vì hai bên cân sức. Trận đầu đội của SĐ2 thắng 15/9, sang trận sau, Thu, Thứ, Thanh,… hết sức cố gắng, các bạn liên tiếp chống đỡ nhưng không thể xoay ngược tình thế, đành bó tay với kết quả 15/11 và 15/8. Vậy là thua cuộc. Trời đã sâm sẫm tối, trên đường về lại nhà trọ, các cô gái mãi luận bàn về trận đấu: *“ Nhìn các ông tưởng ngon lắm chớ, ai ngờ đánh nhau dỡ ẹt”. “Đôi tay anh Thu, anh Thứ rắn chắc thế mà lại đập bóng như đánh vào giỏ bội, chẳng đâu ra đâu cả, thua là đúng thôi !”.* Trên đường về, màn đêm buông xuống rất nhanh, mùi

lúa chín phả lên thơm phức, họ dò dẫm từng bước trên những bờ ruộng ướt đẩm sương đêm trên đồng rộng.

Sáng 28 tháng 9 năm 1976, toàn đội vẫn tiếp tục lao động trông chờ con đê mỗi ngày xích lại gần hơn. Vẫn những mẩu chuyện ngắn có dịp trình làng, theo kiểu "không đâu vào đâu" để động viên nhau trong lúc lao động mệt nhọc. Mỗi cái khiêng cứ gọi là "xe tải" cho có vẻ công nghiệp để thấy rằng 5 cục đất sét to tướng trên mỗi cái khiêng không thấm béo vào đâu cả, mà lại "nhẹ như bông". Rồi lại cách đặt tên cho nhau, đôi khi gọi riết thành quen đến bữa cơm trưa cũng gọi theo cách ngoài công trường lao động, mà quên cả tên tao nôi hằng ngày trên lớp, trong sổ điểm danh. Tinh thần lao động hôm nay được nhân lên cao nhất, con đê mỗi ngày mỗi lớn là mừng. Đội của Thu, Khanh,... năng suất đạt khá cao so với những ngày đầu khởi động. So với đội V thì có lẽ gấp đôi, bởi 2/3 khối lượng đất do đội SĐ2 đã được đưa đến đắp đê.

Chiều, sau khi xem xét lại tình hình lao động và sinh hoạt trong thời gian qua, đội rút ra những ưu khuyết điểm để bổ sung và phát huy những mặt khá của tổ, góp phần xây dựng toàn đội như Ban lãnh đạo mong muốn. Ba giờ chiều mới bắt đầu khởi động, cũng như mọi buổi chiều khác trong tuần, họ lại lao động nhiệt tình và hăng hái, nhiều bạn rất say mê nếu phải làm như thế này vài ngày nữa. Nhưng cũng có bạn mong sao cho ngày về đến nhanh hơn nữa. Có điều, không phải họ sợ lao động mà chỉ vì điều kiện vệ sinh nơi đây, tất cả từ ăn, uống, tắm giặt đều đổ dồn vào con sông Dương Thiện nước

đục ngàu chảy qua thôn, chính đó mà cả đội SĐ2 trông ngày về như trông một buổi tan trường.

Tối, một buổi họp dưới sự chủ trì của lớp trưởng Nguyễn Đăng, cuộc họp gồm tất cả từ tổ phó trở lên. Tại đây nhấn mạnh lại rằng công việc trọng tâm còn lại vẫn là tiếp tục lao động và học tập. Buổi họp có hướng dẫn viết thu hoạch cá nhân.

29 tháng 9 năm 1976, lại cũng như thường lệ lần lượt ra đồng cùng với đoàn V3, V5 bên kia bờ làm việc. Từ xa về phía đông của làng, mặt trời đang thức giấc, mấy chú chim - lần đầu tiên Thu và các bạn nghe được tiếng chim - gọi sáng ríu rít trên ngọn tre đầu xóm, bay tung tăng và hót vang như mừng đón các anh chị từ trường Cao Đẳng Sư phạm Quy Nhơn đến. Những mẩu chuyện vui không còn kể cho nhau nghe sôi động nữa, thay vào đấy là những câu thơ đọc lên để khẳng định sức lao động của con người, vượt qua khó khăn, hoàn thành chỉ tiêu đã được giao cho lớp. Một anh bạn nào đó thong thả đọc hai câu thơ của Hoàng Trung Thông:

*Bàn tay ta làm nên tất cả*
*Có sức người sỏi đá cũng thành cơm.*

Không ai mà chẳng tranh thủ ngày lao động cuối cùng này để ra sân bãi, dự kiến ngày mai sẽ là ngày chấm dứt đợt lao động dài ngày tại Phước Sơn. Thế nên dù sao Thu và các bạn vẫn say sưa cuốc xẻng trên tay, mồ hôi vả ra nhưng không vì thế mà các cô con gái nản lòng. Cứ sợ e rằng khi con đê đã hoàn thành mà không có chút công của mình, quả là điều xấu hổ, là tiếc. Lại có câu thơ nào bên V3 ném sang:

*Hãy bóp cổ những nương cằn, bãi cọc*
*Bắt nhả ra hàng triệu tấn lương vàng.*

9 giờ 25 phút, Ban lãnh đạo đợt lao động ban bố *công việc đã hoàn thành*, cả đoàn lao động dừng tay, thả khiêng xuống đất nhìn nhau một lượt:

- Khoẻ re!
- Đã dễ sợ!
- Ôi, về thôi!
- Nhẹ cả người!
- Sướng ơi là sướng!

Con sông chảy ngang qua làng Dương Thiện đã được ngăn lại, từ nay 100 mẫu ruộng hoang hóa lâu ngày, bây giờ đã có thể chia cho dân nghèo sản xuất. Quanh năm ở đây rồi đồng lúa sẽ lên xanh, sẽ tươi tốt, chim sẽ về làm tổ trên cành, gà rồi sẽ gáy vang đánh thức bình minh, chó sẽ sủa "ma" những đêm thiếu ánh trăng thanh. Họ ra về lòng vui như mở hội, có ai nhủ rằng:

- Đâu dễ gì đến được một làng quê, một thời máu lửa của những ngày đánh giặc như huyện Phước Vân của Bình Định này để sống và lao động cùng dân!

- Hẳn đây sẽ là một kỷ niệm khó quên trong đời của những giáo sinh Quy Nhơn những ngày sau giải phóng miền Nam được một năm.

Đâu đó, một anh V3 lia nhẹ mấy câu thơ vụng sang Lê Thị Kim Nhung "làng" SĐ2. Nhung ngượng chưa chịu nhặt lên, Nguyễn Tài chộp ngay và mở ra đọc to lên cho mọi người nghe. Tài hét lên:

- Thơ này gởi cho Kim Nhung nhà ta, mời các bạn cùng nghe:

*Từ bên anh, nhìn em bên kia, Lộc Thượng*
*Cỏ hoa chen lối đi gầy,*

Tài ngừng lại bình phẩm:

- Gớm, văn chương nhỉ!

*Con đường mòn năm tháng*
*Chân bước đi cỏ ngã mình vàng úa*
*Anh bên đây,*
*Em bên ấy*
*Xinh sao !*
*Giữa hoàng hôn tím buổi chiều thu*
*Những lần em cắp nón sang chơi cho biết nhà.*

Tài lại cao giọng:

- Gì nữa đây, văn chương tán gái hay quá đi thôi!

*Anh gặp em từ những ngày lao động*
*Em dịu hiền, chịu khó dễ thương*
*Bạn bè kể những ngày chung sống*
*Con sông này làm chứng buổi thương nhau.*

Nguyễn Tài lại la lớn tiếng hơn:

- Cha ơi, thơ của những nhà thơ gởi Kim Nhung mà...Tán kiểu ni nát bét rồi còn gì hỡi bà con !

Kim Nhung cắt ngang:

- Tài nói bậy, gởi Kim Nhung hồi nào? Không giỡn nghe!

Tràng pháo tay của bạn bè vang lên hưởng ứng, Nhung hồng nét mặt lùi dần về phía sau ngồi nấp mình sau lưng Phương, ngúng nguẩy:

- Khỏi chơi luôn!

Chiều 28 tháng 9 năm 1976.

Thu được lệnh của thầy Cương cử đi bổ sung cho đội bóng chuyền toàn đoàn lao động tại Phước Sơn. Ba giờ chiều, trời nắng như lửa đổ phủ đầu, Thu cùng Đấu V3 ngược chiều gió đạp xe lên Phước Thuận. Đến nơi, trời đã tối hẳn. Đường quanh co, đến những nam cây số là đường ruộng, còn chừng hai cây là đường cát. Họ đi giữa trời nắng rát, không một tí mây. Đây cũng là dấu hiệu cho thấy hạn lại trở về với miền Trung  khô khén, nắng tràn.

Nghỉ đêm tại nhà của Thứ trọ, sáng hôm sau là bắt đầu vào trận. Đội bóng của toàn đội tập trung tại trụ sở xã Phước Thuận, liền sau đó trận đấu giao hữu diễn ra. Đội của đoàn lao động thắng cuộc với tỉ số 4/1.

Tối.

Một đêm văn nghệ được tổ chức phục vụ cho người dân thôn Dương Thiện và Lộc Thượng. Về khuya, văn nghệ chung cuộc, người dân thôn Dương Thiện và Lộc Thượng tặng cho đoàn lao động một bữa cháo vịt (50 con) nấu với nước dừa.

***

- Hôm nay chúng cháu phải trở về lại trường học tiếp, không thể ở lại đây với bác, các mẹ lâu hơn.

Người chủ nhà rơm rớm nước mắt:

- Bác biết phải làm sao!

Đây là lẽ thường tình "nơi phải xa thì nhớ, nơi phải đến thì yêu, mảnh đất yêu rồi thì nhớ mãi". Họ gởi lại người dân thôn Dương Thiện những tình cảm chân thành nhất của mình.

Tài chia tay cùng vị chủ nhà với vẻ xúc động dồn nén. Trông gương mặt dạn dày mưa nắng của người chủ nhà, ông chậm rãi nói trong lúc những tiếng nấc bùng lên, cảm động:

- Các cháu đi về bình an!

Giọng đứt quãng của chủ nhà làm cho đoàn lao động cảm động dâng lên, tất cả thẩn thờ một hồi lâu:

- Chào bác, chúng cháu đi!

Trên những gương mặt còn lờ mờ của buổi mai trời chưa sáng hẳn, giọt nước mắt từ từ lăn trên hai gò má. Lòng người ở đây thương lắm những học trò Sư phạm Quy Nhơn.

Chị Quy và chồng chị đã lặn lội khi trời chưa sáng, ra tận nơi đoàn tập kết chuẩn bị lên đường để tiễn đưa tổ của Thu. Chị tặng lại tiền cơm trong những ngày lao động. Chị Quý bụm trong tay một nắm tiền, run giọng nói:

- Cầm đi em, chị thật tình mà. Em cầm, chị Quy vui hơn!

Phương không ngước nhìn dòng nước mắt chị lăn trên má. Phương cũng không kìm được nước mắt. Chị Quy vẫn đứng như thế đưa tay sang phía Phương, chồng chị hoạ theo:

- Anh chị thật lòng mà!

Cả tổ vây quanh:

- Phương cầm lấy cho anh chị vui lòng, sẽ báo cáo sau.

Lòng chị Quý như thảnh thơi hơn, chị cười trong nước mắt, cởi mở như người Nam bộ.

Chị Quý sinh ra và lớn lên ở Sài Gòn, theo chồng về Phước Sơn, làng Dương Thiện này sinh sống. Chị có ba con. Nhà đâu có của nải gì nhiều, cũng chỉ là căn nhà tranh phên trét đất sét như nhiều căn nhà tranh khác tại đây, ấy thế lòng lại rộng mở như cả làng Dương Thiện đã rộng mở với đoàn học sinh Sư phạm Quy Nhơn trong những ngày lao dộng khó quên này.

Dưới bóng trăng tờ mờ, dù lưu luyến cũng không ngăn nỗi giờ giã từ người dân làng Dương Thiện. Họ quả tình sống bình dị thật thà như một điệu ca dao, êm như như một giòng thơ vọng lên từ một vùng quê.

*Mờ sáng tinh mơ*
*Dưới bóng trăng lưỡi liềm làm chứng*
*Họ chia tay lòng còn để lại*
*Chan chứa bao tình*

*Họ chia tay*
*Rất quen và mê say những tên miền đất*
*Vọng lên*
*Rất đỗi tự hào.*

*Quy Nhơn 30/9/1976*